TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do- Hạnh Phúc**
Số: 05/2021/QĐHGT-HNGĐ	*V, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Thông báo về việc chuyển vụ việc sang hòa giải số 22/TB-TA ngày 22 tháng 10 năm 2021, giữa:

Người khởi kiện: Anh Phạm Minh Đ, sinh năm 1981
Địa chỉ: Xóm 5 Đ, xã G, huyện V, tỉnh N

Và Người bị kiện: Chị Phan Thị N, sinh năm 1986
Địa chỉ: Xóm 7, xã G, huyện V, tỉnh N

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 10 năm 2021 giữa anh Phạm Minh Đức và chị Phan Thị Nguyệt.

XÉT THẤY:

Các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

Các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, thống nhất;

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được biên bản, tài liệu kèm theo và không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự cụ thể như sau:

***1.1. Về quan hệ hôn nhân*:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Minh Đ và chị Phan Thị N.

1.*2. Về quan hệ con chung:* Anh Phạm Minh Đ và chị Phan Thị N cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung cháu lớn là: Phạm Ngọc A, sinh ngày 30/7/2011; cháu bé là Phạm Tùng L, sinh năm 22/4/2016. Hiện nay cháu Ngọc A đang ở với chị N; cháu L đang ở với anh Đ. Anh Đ chị N cùng thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Phạm Ngọc A cho chị Phan Thị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Phạm Tùng L cho anh Phạm Minh Đ tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu Phạm Ngọc A và Phạm Tùng L đủ 18 tuổi. Hai bên không

phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

***1.3. Về tài sản và công nợ chung**:* Anh Phạm Minh Đ và chị Phan Thị N đều không yêu cầu Toà án giải quyết, vì vậy vấn đề tài sản chung và công nợ chung, Toà án không xem xét giải quyết.

2. Chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự,

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Hà Thiện Thành